

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 12/2021/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 30 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ Chương trình xúc tiến thương mại
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 02**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát
triển ngoại thương;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính
phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại;*

*Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của
Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện
Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2019/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2019 của
Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xây dựng,
quản lý và thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia ban hành kèm
theo Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng
Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 171/2014/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ từ ngân sách nhà nước
để thực hiện Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia;*

*Xét Tờ trình số 7669/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ
Chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Tờ trình số
8520/TTr-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung
một số nội dung của Tờ trình số 7669/TTr-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - Ngân sách Hội
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ
họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ Chương trình xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, định kỳ có đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X Kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 30 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2021. / *phuu2*

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Công Thương
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTTHADS tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu VT, PCTHĐND.

CHỦ TỊCH**Thái Bảo**

QUY ĐỊNH

**Nội dung chi và mức chi hỗ trợ Chương trình xúc tiến thương mại
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

*(Kèm theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ kinh phí thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Đồng Nai.

b) Nghị quyết không áp dụng đối với các Chương trình xúc tiến thương mại Quốc gia, các chương trình xúc tiến của các Bộ, ngành Trung ương phối hợp thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện hỗ trợ kinh phí cho hoạt động xúc tiến thương mại tỉnh Đồng Nai.

b) Đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc ủy quyền thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại.

c) Đơn vị tham gia thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại: Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, cơ sở sản xuất, chủ trang trại, hộ nông dân có đăng ký kinh doanh thuộc các loại hình doanh nghiệp theo quy định.

Điều 2. Nguồn kinh phí và nguyên tắc thực hiện

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm theo kế hoạch.

2. Nguyên tắc thực hiện:

a) Kinh phí giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm cho cơ quan chủ trì sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b) Hỗ trợ đơn vị tham gia thông qua đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại.

c) Mức chi đối với từng nội dung hỗ trợ thực hiện theo quy định hiện hành. Đối với các nội dung chưa quy định mức chi, đơn vị chủ trì tự cân đối để chi trong tổng số tiền được hỗ trợ tối đa/01 hoạt động xúc tiến thương mại.

Chương II

**NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI HỖ TRỢ
CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI**

Điều 3. Hỗ trợ “Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường trong nước; xây dựng cơ sở dữ liệu các mặt hàng quan trọng, thiết yếu; nghiên cứu phát triển hệ thống phân phối, cơ sở hạ tầng thương mại. Các ấn phẩm để phổ biến kết quả điều tra, khảo sát, phổ biến pháp luật, tập quán, thói quen mua sắm”

1. Mức hỗ trợ: 100% chi phí.

2. Nội dung hỗ trợ

a) Chi phí mua tư liệu;

b) Chi phí điều tra, khảo sát và tổng hợp tư liệu;

c) Chi phí xuất bản và phát hành;

d) Các khoản chi khác: Đi lại, chụp hình, quay phim sản phẩm.

Mức hỗ trợ tối đa với nội dung này là 1 triệu đồng/1 đơn vị đăng ký và nhận thông tin.

Điều 4. Hỗ trợ tổ chức đào tạo, tập huấn

1. Nội dung đào tạo, tập huấn được hỗ trợ gồm:

a) Nâng cao nghiệp vụ xúc tiến thương mại cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chủ trang trại, hộ nông dân, cán bộ, công chức, viên chức.

b) Kỹ năng kinh doanh, tổ chức mạng lưới bán lẻ, mạng lưới phân phối.

c) Khóa đào tạo chuyên ngành ngắn hạn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất, chủ trang trại, hộ nông dân hoạt động trong những ngành đặc thù.

2. Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 80 triệu đồng/lớp học.

3. Nội dung hỗ trợ: Chi phí thuê lớp học, thiết bị giảng dạy, văn phòng phẩm phục vụ lớp học; tài liệu, văn phòng phẩm phát cho đại biểu; chi phí nước uống phục vụ lớp học; chi phí thù lao, tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ và tiền phương tiện đi lại của giảng viên.

Điều 5. Hỗ trợ tổ chức Hội nghị kết nối giao thương; hội nghị kết nối cung cầu

1. Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 200 triệu đồng/hội nghị.

2. Nội dung hỗ trợ

- Đối với đơn vị chủ trì: Thuê hội trường, máy chiếu; trang thiết bị; trang trí hội trường; văn phòng phẩm phục vụ hội nghị; tài liệu, văn phòng phẩm phát cho đại biểu tham dự hội nghị; chi giải khát giữa giờ; chi bồi dưỡng người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị; tiền ăn cho đại biểu là khách mời trung ương và đại biểu ngoài tỉnh; công tác phí cho cán bộ của đơn vị chủ trì tổ chức hội nghị, chi làm thêm giờ, hỗ trợ tối đa 02 người của đơn vị chủ trì.

- Đối với đơn vị tham gia: Hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ và tiền phương tiện đi lại cho 01 người/đơn vị tham gia, tối đa không quá 8 triệu đồng/lần.

Điều 6. Hỗ trợ tổ chức, tham gia các hội chợ triển lãm trong và ngoài tỉnh

1. Tổ chức gian hàng chung tỉnh Đồng Nai tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài tỉnh

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 350 triệu đồng/lần tham gia hội chợ, quy mô không quá 10 gian tiêu chuẩn hoặc 90m² đất trống/01 hội chợ.

b) Nội dung hỗ trợ: Thuê mặt bằng, thiết kế, dàn dựng, trang trí; vận chuyển; bốc vác, bảo vệ; thuyết minh gian hàng; tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của tỉnh tại hội chợ triển lãm; công tác phí cho cán bộ thực hiện tổ chức chương trình; chi phí quản lý của đơn vị tổ chức gồm: phí thẩm định giá, đấu thầu, buro chính, điện thoại, văn phòng phẩm, thuê phương tiện đi lại hoặc nhiên liệu xe công tác, dịch vụ sử dụng đường bộ.

2. Doanh nghiệp tham gia tự tổ chức gian hàng:

a) Mức hỗ trợ: Tối đa 70% chi phí, tối đa không quá 20 triệu đồng/lần/doanh nghiệp.

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thuê gian hàng (kể cả chi phí thuê mặt bằng).

Điều 7. Hỗ trợ tổ chức các hoạt động bán hàng Việt đến người tiêu dùng

1. Tổ chức chương trình đưa hàng Việt về nông thôn

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 105 triệu đồng/1 đợt.

b) Nội dung hỗ trợ: Thuê mặt bằng, thiết kế, dàn dựng gian hàng; tuyên truyền, quảng bá giới thiệu việc tổ chức hoạt động bán hàng; vận chuyển; ca nhạc - văn nghệ; tổ chức khai mạc, bế mạc; điện, nước, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ; chi phí quản lý của đơn vị tổ chức gồm: phí thẩm định giá, phí đấu thầu, buro chính, điện thoại, văn phòng phẩm, thuê phương tiện đi lại hoặc nhiên liệu xe công tác, dịch vụ sử dụng đường bộ, nhân công phục vụ.

2. Tổ chức phiên chợ hàng Việt phục vụ công nhân

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 190 triệu đồng/1 phiên.

b) Nội dung hỗ trợ: Thuê mặt bằng, thiết kế, dàn dựng gian hàng; vận chuyển; tuyên truyền, quảng bá giới thiệu việc tổ chức hoạt động bán hàng; tổ chức khai mạc, bế mạc; ca nhạc - văn nghệ; điện, nước, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ; chi phí quản lý của đơn vị tổ chức gồm: phí thẩm định giá, phí đấu thầu, buro chính, điện thoại, văn phòng phẩm, thuê phương tiện đi lại hoặc nhiên liệu xe công tác, dịch vụ sử dụng đường bộ, nhân công phục vụ.

3. Tổ chức các chuyến xe hàng Việt phục vụ công nhân

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 15 triệu đồng/1 chuyến.

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí vận chuyển; tuyên truyền, quảng bá giới thiệu việc tổ chức hoạt động bán hàng; vệ sinh môi trường; chi phí quản lý của đơn vị tổ chức gồm: phí thẩm định giá, buro chính, điện thoại, văn phòng phẩm, thuê phương tiện đi lại hoặc nhiên liệu xe công tác, dịch vụ sử dụng đường bộ, nhân công phục vụ.

4. Tổ chức chương trình Tuần hàng Việt Nam

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 190 triệu đồng/1 đợt.

b) Nội dung hỗ trợ: Tuyên truyền, quảng bá giới thiệu việc tổ chức hoạt động bán hàng; chi phí quản lý của đơn vị tổ chức gồm: phí thẩm định giá, phí

đầu thầu, bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm, thuê phương tiện đi lại hoặc nhiên liệu xe công tác, dịch vụ sử dụng đường bộ, nhân công phục vụ.

Điều 8. Hỗ trợ xây dựng “Điểm bán hàng Việt Nam”

1. Đầu tư mới “Điểm bán hàng Việt Nam”

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa 85 triệu/điểm.

b) Nội dung hỗ trợ: Tư vấn, thiết kế, trang trí; đầu tư xây dựng, cải tạo, tu sửa cửa hàng; kệ, tủ, giá trưng bày, biển hiệu; chi phí khảo sát, tuyên truyền, quảng bá, tổ chức khai trương (giấy mời, đón tiếp, trang trí, âm thanh, ánh sáng).

2. Duy trì “Điểm bán hàng Việt Nam”

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa 10 triệu/điểm.

b) Nội dung hỗ trợ: Thay biển hiệu mới, hỗ trợ một lần sau 03 năm từ ngày khai trương.

Điều 9. Hỗ trợ xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP

1. Đầu tư mới điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa 85 triệu/điểm.

b) Nội dung hỗ trợ: Tư vấn, thiết kế, trang trí; đầu tư xây dựng, cải tạo, tu sửa cửa hàng; kệ, tủ, giá trưng bày, biển hiệu, chi phí khảo sát, tuyên truyền, quảng bá, tổ chức khai trương (giấy mời, đón tiếp, trang trí, âm thanh, ánh sáng).

2. Duy trì điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa 60 triệu/điểm tại các thành phố và 36 triệu/điểm tại các huyện.

b) Nội dung hỗ trợ: Quản lý, duy trì, khai thác, hỗ trợ đều trong 12 tháng của năm kế tiếp sau ngày khai trương.

Điều 10. Tổ chức đoàn giao dịch thương mại tại nước ngoài

1. Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa 40 triệu đồng/01 đơn vị tham gia giao dịch thương mại tại khu vực Châu Á; 60 triệu đồng/01 đơn vị tham gia giao dịch thương mại tại khu vực: Châu Âu, Châu Phi, Châu Úc, Bắc Mỹ, Tây Á; 100 triệu đồng/01 đơn vị tham gia giao dịch thương mại tại khu vực Trung Mỹ, Mỹ La Tinh.

2. Nội dung hỗ trợ:

a) 01 vé máy bay khứ hồi/ 01 đơn vị tham gia.

b) Tổ chức hội thảo giao thương: Thuê hội trường, thiết bị, giấy mời, phiên dịch, tài liệu.

c) Tuyên truyền quảng bá, mời khách đến tham dự, giao dịch.

d) Các khoản chi khác (nếu có).

đ) Công tác phí cho cán bộ tổ chức chương trình (hỗ trợ cho 01 người của đơn vị chủ trì đi theo đoàn thực hiện công tác tổ chức đối với đoàn có dưới 08 doanh nghiệp, hỗ trợ 02 người cho đoàn có từ 08 đến 15 doanh nghiệp, hỗ trợ 03 người cho đoàn có từ 16 doanh nghiệp trở lên).

Điều 11. Hỗ trợ tổ chức, tham gia các hội chợ triển lãm tại nước ngoài

1. Tổ chức gian hàng chung tỉnh Đồng Nai tham gia hội chợ

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 450 triệu đồng/01 lần tổ chức hội chợ, quy mô không quá 6 gian tiêu chuẩn hoặc 54m² đất trống/ 01 hội chợ

b) Nội dung hỗ trợ: Thuê mặt bằng và thiết kế, dàn dựng, trang trí gian hàng; chi phí vận chuyển hàng hóa; bốc vác; bảo vệ; thuyết minh gian hàng; tuyên truyền, quảng bá và mời khách đến giao dịch; công tác phí cho cán bộ của đơn vị chủ trì tổ chức chương trình; chi phí quản lý của đơn vị tổ chức gồm: Tiền cước hành lý, tài liệu mang theo phục vụ cho đợt công tác; tiền thuê phương tiện đi làm việc hàng ngày tại nước đến công tác; tiền thuê phương tiện trong trường hợp phải quá cảnh (theo hành trình công tác đã được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phê duyệt); phí thẩm định giá; phí tư vấn đấu thầu; tiền điện thoại, fax, internet; văn phòng phẩm; nhiên liệu xe công tác; dịch vụ sử dụng đường bộ.

2. Đơn vị tham gia tự tổ chức gian hàng

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 200 triệu đồng/lần/doanh nghiệp.

b) Nội dung hỗ trợ: Chi phí thuê gian hàng (kể cả chi phí thuê mặt bằng).

Điều 12. Tham gia gian hàng của các hội chợ, triển lãm quốc tế trên môi trường mạng

1. Tham gia gian hàng chung tỉnh Đồng Nai tại hội chợ, triển lãm quốc tế trên môi trường mạng

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 288 triệu đồng/lượt hội chợ, không quá 12 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm đa ngành; 6 đơn vị tham gia đối với hội chợ, triển lãm chuyên ngành.

b) Nội dung hỗ trợ: Tuyên truyền, quảng bá, tổ chức giới thiệu thông tin về gian hàng chung tỉnh Đồng Nai, mời các đơn vị tham gia, giao dịch; thuê gian hàng trực tuyến; thiết kế tổng thể và chi tiết khu gian hàng; xây dựng hình ảnh, video, số hóa các sản phẩm trưng bày; tổ chức, quản lý của đơn vị chủ trì: công tác phí cho người của đơn vị chủ trì tham gia tổ chức, thuê tư vấn đấu thầu (nếu có), bưu chính, điện thoại, văn phòng phẩm.

2. Doanh nghiệp tham gia tự tổ chức gian hàng

a) Mức hỗ trợ: 100% chi phí, tối đa không quá 24 triệu đồng/doanh nghiệp/lượt hội chợ (không quá 2 gian trực tuyến/lần tham gia hội chợ).

b) Nội dung hỗ trợ: Thuê gian hàng trực tuyến.

CHỦ TỊCH



Thái Bảo